TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2026/QĐST-HNGĐ	

Vĩnh Long, ngày 03 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 30/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1.Bà Phạm Thị Kim D, sinh năm 2006.

Địa chỉ: Số E, ấp B, xã G, tỉnh Vĩnh Long.

2. Ông Lê Bảo C, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp P, xã T, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Bà Phạm Thị Kim D tự nguyện tìm hiểu, chung sống với ông Lê Bảo C. Đến tháng 10/2025, bà D và ông C có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, tỉnh Vĩnh Long. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến tháng 11/2025 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn hạnh phúc gia đình được nữa và đã ly thân từ đó cho đến nay. Cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ và có yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, hai bên thật sự tự nguyện ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Bà D và ông C không có con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà D và ông C trình bày không có nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

[4] Về Lệ phí Toà án: Bà D và ông C phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn). Do ông bà thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nên Toà án ghi nhận và trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vê hôn nhân: Bà Phạm Thị Kim D và ông Lê Bảo C thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Bà Phạm Thị Kim D và ông Lê Bảo C chung sống với nhau không có con chung.
- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Kim D và ông Lê Bảo C không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà Phạm Thị Kim D và ông Lê Bảo C phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà D và ông C đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 0003679 ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩng Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Giồng Trôm, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Thanh Huệ